**Ngày soạn: 17/10/2024**

**Tiết 28. THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

**ĐOẠN VĂN DIỄN DỊCH VÀ ĐOẠN VĂN QUY NẠP**

Thời gian thực hiện

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *Ngày, tháng, năm* | *Lớp* | *Số học sinh tham gia* |
|  | *8B* |  |

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

**a. Năng đặc thù:**

- Nhận biết được đặc điểm và chức năng của kiểu tổ chức đoạn văn diễn dịch và đoạn văn quy nạp.

- Xác định được câu chủ đề trong đoạn văn.

**b. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: chủ động, tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập, nhận biết tình cảm, cảm xúc của bản thân sau khi đọc hiểu tác phẩm.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp và hợp tác; biết nhận xét ưu, khuyết điểm của bản thân và từng thành viên trong nhóm

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phân tích được tình huống trong học tập và trong cuộc sống

**2. Phẩm chất:**

- Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.

- Có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được ở nhà trường, trong sách báo và từ các nguồn tin cậy khác vào học tập và đời sống hằng ngày.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học**

+ Máy tính, máy chiếu

**2. Học liệu:**

+ Sách giáo khoa

+ Bài tập

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (5 phút)**

**a) Mục tiêu:** Tạo tâm thế, tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b) Nội dung:** GV đặt cho HS trả lời những câu hỏi mang tính gợi mở vấn đề*.*

**c) Sản phẩm:** Nhận thức và thái độ học tập của HS.

**d) Tổ chứcthực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CUẢ GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV giao nhiệm vụ:  Cho đoạn văn sau:  Một chiếc lá rụng có linh hồn riêng, một tâm tình riêng, một cảm giác riêng. Có chiếc tựa như mũi tên nhọn, từ cành cây rơi cắm phập xuống đất như cho xong chuyện, cho xong một đời lạnh lùng thản nhiên, không thương tiếc, không do dự vẩn vơ. Có chiếc lá như con chim bị lảo đảo mấy vòng trên không rồi cố gượng ngoi đầu lên, hay giữ thăng bằng cho tận tới cái giây nằm phơi trên mặt đất. Có chiếc lá nhẹ nhàng khoan khoái đùa bỡn, hay múa may với làn gió thoảng như thầm bảo rằng vẻ đẹp của vạn vật chỉ ở hiện tại: cả thời quá khứ dài dằng dặc của chiếc lá trên cành cây không bằng một vài giây bay lượn, nếu sự bay lượn ấy có vẻ đẹp nên thơ. Có chiếc lá như sợ hãi, ngần ngại rụt rè, rồi như gần tới mặt đất, còn cất mình muốn bay trở lại cành. Có chiếc lá đầy âu yếm rơi bám vào một bông hoa thơm, hay đến mơn trớn một ngọn cỏ xanh mềm mại.  **(Khái Hưng)**  - Xác định câu chủ đề của đoạn văn trên?  - Câu chủ đề ở vị trí đó có tác dụng gì trong việc triển khai nội dung đoạn văn?  **Thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe GV nêu yêu cầu, hoàn thành bài tập để trình bày trước lớp.  **Báo cáo kết quả thảo luận**  - GV mời 2 - 3 HS trả lời.  - Các HS khác lắng nghe, nhận xét.  **Kết luận nhận định**  - GV nhận xét, khen ngợi các HS đã làm đúng, nhắc nhở HS làm chưa đúng.  - Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới: Mỗi đoạn văn đều có cách sắp xếp, tổ chức ý, triển khai nội dung khác nhau. Việc phân biệt các kiểu đoạn văn này liên quan đến câu chủ đề, tức là câu thể hiện nội dung bao quát nội dung của đoạn văn. Hôm nay, chúng ta cùng nhau tìm hiểu về đoạn văn diễn dịch và đoạn văn quy nạp! | ***\_Câu chủ đề:***  Một chiếc lá rụng có linh hồn riêng, một tâm tình riêng, một cảm giác riêng  -Vị trí: Nằm đầu đoạn văn  -Tác dụng: Mang nội dung khái quát của đoạn văn ,là cơ sở để xác định cấu trúc đoạn văn. |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (15 phút)**

**a. Mục tiêu: Giúp HS**

- Nắm vững tri thức về đặc điểm nhận diện đoạn văn Diễn dịch và quy nạp

-Tác dụng của từng kiểu tổ chức trong trình bày nội dung

**b. Nội dung: HS** Vận dụng việc chuẩn bị ở nhà.GV sử dụng kỹ thuật mô hình lớp học đảo ngược, Kỹ thuật vấn đáp

**c. Sản phẩm** : Phiếu HT của HS: Tri thức TV

**d. Tổ chức thực hiện** : (10 phút )

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  HS chia sẽ cá nhân ( 1phút)  (?) Nêu hiểu biết của em về đoạn văn ?  HS thực hiện thảo luận nhóm dãy bàn ,  Dãy lẽ làm PHT số 1.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **PHIẾU HỌC TẬP SỐ1** | | | | ĐV diễn dịch | Câu chủ đề | Cách triển khai | | *Đặc điểm* |  |  | | *Chức năng* |  |  |   Dãy bàn chẵn làm PHT Số 2,   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2** | | | | ĐV Quy nạp | Câu chủ đề | Cách triển khai | | *Đặc điểm* |  |  | | *Chức năng* |  |  |   **Thực hiện nhiệm vụ**  HS dựa vào phần Tri thức Ngữ văn trong SGK, dựa phần chuẩn bị ở nhà để hoàn thành PHT số 1 và số 2  **Báo cáo, thảo luận**  GV: Gọi đại diện HS trả lời  HS:  - Đại diện trả lời câu hỏi  - Các HS còn lại quan sát, lắng nghe, nhận xét và bổ sung cho câu trả lời của bạn (nếu cần).  **Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét câu trả lời của HS  - Chốt kiến thức và chuyển sang phần thực hành bài tập.  \* Cả 2 cách triển khai Diễn dịch và quy nạp đều có tác dụng làm nổi bật chủ đề của đoạn văn và rất phf hợp để viết các đoạn văn nghị luận. | Đoạn văn là đơn vị trực tiếp tạo nên văn bản, biểu đạt nội dung tương đối trọn vẹn. Về hình thức, đoạn văn thường do nhiều câu tạo thành, được bắt đầu bằng chữ viết hoa lùi vào đầu dòng và kết thúc bằng dấu câu dùng để ngắt đoạn.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1** | | | | ĐV diễn dịch | Câu chủ đề | Cách triển khai | | *Đặc điểm* | *Nằm ở vị trí đầu đoạn văn mang ý nghĩa khái quát* | *Các câu còn lai trong đoạn triển khai ý cu thể cho câu chủ đề.bổ sung làm rõ cho câu chủ đề.* | | *Chức năng* | Định hướng triển khai nội dung cho toàn đoạn | *giảithích,chứng minh, phân tích, bình luận, có thể kèm theo nhận xét, đánh giá và bộc lộ cảm nhận của người viết* |  |  |  |  | | --- | --- | --- | | **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2** | | | | *ĐV Quy nạp* | *Câu chủ đề* | *Cách triển khai* | | *Đặc điểm* | *câu chủ đề nằm ở vị trí cuối đoạn*  *không làm nhiệm vụ định hướng nội dung triển khai cho toàn đoạn* | *Trình bày đi từ các ý nhỏ đến ý lớn, từ các ý chi tiết đến ý khái quát, từ ý luận cứ cụ thể đến ý kết luận bao trùm.* | | *Chức năng* | *nhiệm vụ khép lại nộidung,kết luận cho đoạn văn.* | *Các câu trên được trình bày bằng các phương pháp như giải thích, lập luận, cảm nhận và rút ra quan điểm cá nhân.* | |

**3. Hoạt động 3. LUYỆN TẬP (20 phút)**

**a. Mục tiêu:**

Giúp HS biết vận dụng kiến thức về đoạn văn diễn dịch và quy nạp vào việc đọc hiểu ,nhận biết và vận dụng tạo lập văn bản .

**b. Nội dung**:Nhóm cặp đôi,hoạt động cá nhân

**c. Sản phẩm:** Kết quả PHT của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **BÀI TẬP 1**  **Hoạt động cá nhân**  Đánh xố thành viên: Số chẵn làm BT 1a,số lẻ làm BT 1b  **Thực hiện nhiệm vụ**  -HS thực hiện làm BT trong 5 phút  -GV hỗ trợ kèm HS yếu  **Báo cáo, thảo luận**  -Hoán đổi sản phẩm cá nhân  - GV cử 1 số bạn nhận xét bài của bạn  **Kết luận, nhận định**  -GV KL: Dựa vào vị trí câu chủ đề để xác định cấu trúc đoạn văn  **BÀI TẬP 2:**  **Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  Hãy sắp xếp các câu sau thành đoạn văn diễn dịch, sau đó sắp xếp lại thành đoạn văn quy nạp và cho biết dựa vào cơ sở nào, em sắp xếp như vậy.  (1) Một cô Tấm (trong truyện “Tấm Cám”) bao lần bị hại, cuối cùng vẫn được làm hoàng hậu, nhưng mụ dì ghẻ và Cám – những kẻ lắm mưu mô tàn ác thì bị trừng phạt đích đáng.  (2) Một Thạch Sanh (truyện “Thạch Sanh”) chất phác, thật bụng tin người, dẫu trải qua bao khổ nạn, oan khuất rồi đến lúc cũng cưới được công chúa và lên ngôi, còn Lý Thông lừa lọc, xảo trá thì trời đất không dung tha.  (3) Ở hiền gặp lành, ác giả ác báo là ước mơ công bằng được nhân dân gửi gắm vào truyện cổ tích.  (4) Một người em (truyện “Cây khế”) thật thà, hiền lành, bị anh đối xử bất công, ai ngờ cuộc sống về sau lại giàu sang hạnh phúc, trong khi người anh tham lam thì bỏ mạng giữa biển  **Thực hiện nhiệm vụ**  -HS thực hiện làm BT trong 8 phút  -GV hỗ trợ kèm HS yếu  **Báo cáo, thảo luận**  -Hoán đổi sản phẩm cá nhân  - GV cử 1 số bạn nhận xét bài của bạn  **Kết luận, nhận định**  -GV KL: GV chiếu sản phẩm chốt | **Bài tập 1:**  **a. Câu chủ đề:** Giả sử các bậc đó cứ khư khư theo thói nữ nhi thường tình, thì cũng chết già ở xó cửa, sao có thể lưu danh sử sách, cùng trời đất muôn đời bất hủ được!  **→ Đoạn văn quy nạp.**  – Tác dụng của cách thức tổ chức đoạn văn: Các câu đầu nêu những tấm gương về các bậc trung nghĩa. Từ đó câu chủ đề ở cuối đoạn văn mới có cơ sở để nhắc nhở binh sĩ về chân lí: những tấm gương trung nghĩa sẽ được sử sách lưu danh, từ đó gián tiếp khơi dậy ý thức trách nhiệm của đấng nam nhi trong xã hội.  **b. Câu chủ đề:** Đồng phục không chỉ đẹp mà còn góp phần tạo nên bản sắc của mỗi trường.  **→ Đoạn văn diễn dịch.**  – Tác dụng của cách thức tổ chức đoạn văn: Câu chủ đề được đặt ở đầu đoạn, khẳng định đồng phục không chỉ đẹp mà còn tạo nên bản sắc của mỗi trường. Các câu sau nói rõ nét đặc sắc của mỗi trường thông qua bộ đồng phục.  **Bài tập 2**  **– Đoạn văn diễn dịch: (3) – (1) – (2) – (4**)  Ở hiền gặp lành, ác giả ác báo là ước mơ công bằng được nhân dân gửi gắm vào truyện cổ tích.Một cô Tấm (trong truyện “Tấm Cám”) bao lần bị hại, cuối cùng vẫn được làm hoàng hậu, nhưng mụ dì ghẻ và Cám – những kẻ lắm mưu mô tàn ác thì bị trừng phạt đích đáng. Một Thạch Sanh (truyện “Thạch Sanh”) chất phác, thật bụng tin người, dẫu trải qua bao khổ nạn, oan khuất rồi đến lúc cũng cưới được công chúa và lên ngôi, còn Lý Thông lừa lọc, xảo trá thì trời đất không dung tha.Một người em (truyện “Cây khế”) thật thà, hiền lành, bị anh đối xử bất công, ai ngờ cuộc sống về sau lại giàu sang hạnh phúc, trong khi người anh tham lam thì bỏ mạng giữa biển  **– Đoạn văn quy nạp: (1) – (2) – (4) – (3)**  Một cô Tấm (trong truyện “Tấm Cám”) bao lần bị hại, cuối cùng vẫn được làm hoàng hậu, nhưng mụ dì ghẻ và Cám – những kẻ lắm mưu mô tàn ác thì bị trừng phạt đích đáng.Một Thạch Sanh (truyện “Thạch Sanh”) chất phác, thật bụng tin người, dẫu trải qua bao khổ nạn, oan khuất rồi đến lúc cũng cưới được công chúa và lên ngôi, còn Lý Thông lừa lọc, xảo trá thì trời đất không dung tha.Một người em (truyện “Cây khế”) thật thà, hiền lành, bị anh đối xử bất công, ai ngờ cuộc sống về sau lại giàu sang hạnh phúc, trong khi người anh tham lam thì bỏ mạng giữa biển.Ở hiền gặp lành, ác giả ác báo là ước mơ công bằng được nhân dân gửi gắm vào truyện cổ tích  – Cơ sở để sắp xếp: Câu (3) là câu nêu luận điểm, các câu (1), (2), (4) là câu dẫn chứng phục vụ cho việc chứng minh luận điểm ấy. |

**HOẠT ĐỘNG 4: Vận dụng (5 phút)**

**a) Mục tiêu**: HS được củng cố kiến thức trong tri thức TV,vận dụng để tạo lập văn bản

**b) Nội dung**: HS làm việc các nhân

**c) Sản phẩm:** Sản phẩm đạt yêu cầu

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **Yêu cầu HS vị trí số chẵn viết đoạn văn diễn dịch, số lẻ viết đoạn văn quy nạp**  “Lòng yêu nước ban đầu là lòng yêu những vật tầm thường nhất” (I-li-a Ê-ren-bua). Hãy xem đây là câu chủ đề, từ đó, viết hai đoạn văn khoảng 5-7 câu ( Đoạn văn Diễn dich – Đoạn văn quy nạp)  **Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện viết đoạn văn trong thời gian 8 phút  -GV hỗ trợ HS yếu  **Báo cáo, thảo luận**  **-**HS đổi chéo sản phẩm rà soát theo bảng kiểm để chữa lỗi cho bạn**.**  **Kết luận, nhận định**  GV chiếu bảng kiểm và chốt kiến thức cho HS | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **BẢNG KIỂM VỀ ĐOẠN VĂN**  **(Áp dụng cho ĐV Diễn dịch và Quy nạp )** | | | | **Tiêu chí** | **Đạt** | **Chưa đạt** | | Đảm bảo hình thức đoạn văn với dung lượng khoảng 5 - 7 câu. |  |  | | Nội dung đúng chủ đề: |  |  | | Vị trí câu chủ đề |  |  | | Đoạn văn đảm bảo tính liên kết giữa các câu trong đoạn văn. |  |  | | Đoạn văn đảm bảo về yêu cầu về chính tả, cách sử dụng từ ngữ, ngữ pháp. |  |  | |